

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 96/2021/HS-PT

Ngày: 16/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Nguyên Khoa

Các Thẩm phán: Ông Lâm Văn Năm

Ông Nguyễn Hữu Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tô Thị Út – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên
tòa:** Ông Nguyễn Quốc Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 128/2021/TLPT-HS ngày 28/10/2021 đối với bị cáo Lư Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2021/HS-ST ngày 17/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Bị cáo có kháng cáo: **Lư Văn H**, sinh ngày 15/9/1987, tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: Tổ 2, ấp HN, xã TH, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con bà Lư Kim C và không biết rõ cha; có vợ là Huỳnh Thị Cẩm L (đã ly hôn) và 02 người con (Lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2016); tiền án: Không.

+ Tiền sự: Ngày 10/9/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Lập Vò, tỉnh Đồng Tháp ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đến ngày 30/9/2020, bị cáo trốn khỏi Cơ sở điều trị cai nghiện tỉnh Đồng Tháp.

+ Nhân thân: Ngày 22/9/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Bị cáo chấp hành án xong vào ngày 31/8/2013. Ngày 04/3/2017, bị Tòa án nhân dân Thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp bản án xong vào ngày 30/11/2018, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/3/2021 đến nay có mặt tại tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lư Văn H là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. H thuê nhà trọ tại ấp LH, xã LH, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long để sinh sống cùng mẹ ruột và 02 người con của H.

Vào khoảng 12 giờ ngày 11/3/2021, H đi xe khách từ xã LH, huyện Long Hồ đến thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy về sử dụng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, H đến khu vực đường ÁDL thuộc Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh thì H gặp người phụ nữ tên T (chưa xác định họ tên và địa chỉ cụ thể) mua 4.000.000đ ma túy thì T đưa cho H 06 bìch ma túy, H cất giấu ma túy trong túi xách màu đen sau đó thuê nhà trọ ngủ qua đêm. Đến sáng ngày 12/3/2021, H đón xe về lại Vĩnh Long. Khi đến nhà trọ tại ấp LH, xã LH, huyện Long Hồ thì H lấy ma túy trong túi xách ra rồi lấy 20 viên nén ma túy màu vàng để vào bìch nylon hàn kín để vào bao thuốc lá Jet cất giấu vào túi quần, số ma túy còn lại H để vào túi xách để trên giường ngủ trong phòng trọ. Đến khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày, khi H điều khiển xe mô tô lưu thông trên Quốc lộ 1A đến đoạn đường thuộc ấp LH, xã LH, huyện Long Hồ thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long phối hợp Công an huyện Long Hồ và Công an xã LH bắt quả tang 01 bìch nylon hàn kín bên trong chứa 20 viên nén màu vàng.

Tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo thu được:

+ 01 bìch nylon viên đỏ bóp miệng bên trong chứa 157 viên nén màu vàng.

+ 01 bìch nylon viên đỏ bóp miệng bên trong chứa 04 viên nén màu hồng và 04 bìch nylon khác gồm: 02 bìch nylon viên đỏ, bóp miệng bên trong chứa chất rắn màu nâu; 01 bìch nylon viên đỏ, bóp miệng bên trong chứa 01 bìch nylon màu xanh, bên trong bìch nylon màu xanh chứa chất bột màu nâu; 01 bìch nylon viên trắng bóp miệng bên trong chứa 04 viên nén màu cam.

+ 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Tet.

+ 01 giỏ xách hiệu Sport màu đen.

+ 01 xe mô tô biển kiểm soát 52M6 - 9242.

+ 01 điện thoại di động Samsung màu tím.

Theo kết luận số 130/KLGD-PC09 ngày 17/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận:

+ Mẫu 20 viên nén màu vàng bên trong bìch nylon thu giữ là ma túy có thành phần Methamphetamine, Diazepam có tổng khối lượng là 10,4529 gam.

+ Mẫu 157 viên nén màu vàng bên trong bìch nylon thu giữ là ma túy có thành phần Methamphetamine, Diazepam có tổng khối lượng là 83,1242 gam.

+ Mẫu 04 viên nén màu hồng bên trong bìch nylon thu giữ là ma túy có thành phần Ketamine có tổng khối lượng là 1,2435 gam.

+ Mẫu chất rắn màu nâu bên trong bìch nylon thu giữ là ma túy có thành phần Methamphetamine, Ketamine, MDMA có tổng khối lượng là 21,7834 gam.

+ Mẫu 04 viên nén màu cam bên trong bìch nylon thu giữ là ma túy có thành phần MDMA có tổng khối lượng là 1,7004 gam.

Ngày 23/3/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Hồ ra quyết định trưng cầu giám định hàm lượng ma túy thu giữ.

Ngày 08/4/2021, Phân viện khoa học hình sự Bộ công an tại Thành phố Hồ Chí Minh có Công văn số 208/C09B xác định chất ma túy Methamphetamine, Diazepam, Ketamine và MDMA không thuộc nhóm phải xác định hàm lượng.

Căn cứ khoản 4 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ xác định khối lượng ma túy thu giữ của Lư Văn H là 40,5%.

Tại Cáo trạng số 42/CT-VKS, ngày 30/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ truy tố bị cáo Lư Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- *Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2021/HS-ST ngày 17/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long đã tuyên xử:*

Tuyên bố bị cáo Lư Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lư Văn H 12 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/3/2021.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

- Ngày 21/9/2021, bị cáo Lư Văn H kháng cáo một phần bản án sơ thẩm và yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng tội, không oan sai và vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- *Quan điểm của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:*

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm số 38/2021/HS-ST ngày 17/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ về mức hình phạt.

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lư Văn H 12 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/3/2021.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm nên bị cáo kháng cáo phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Bị cáo không có tranh luận và lời nói sau cùng của bị cáo là xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của kháng cáo: Bị cáo Lư Văn H nộp đơn kháng cáo đúng thủ tục và thời hạn quy định tại Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai trong quá trình điều tra, kết luận giám định, không mâu

thuần và cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 13 giờ 20 phút, ngày 12/3/2021, trên đoạn đường Quốc lộ 1A thuộc ấp LH, xã LH, huyện Long, tỉnh Vĩnh Long, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long phối hợp Công an huyện Long Hồ và Công an xã LH bắt quả tang và thu giữ của Lư Văn H 01 bìch nylon hàn kín bên trong chứa 20 viên nén màu vàng là ma túy có thành phần *Methamphetamine*, *Diazepam* có tổng khối lượng là 10,4529 gam. Sau đó, tiến hành khám xét nơi ở của Hận thu được: 01 bìch nylon viên đỏ bên trong chứa 157 viên nén màu vàng là ma túy có thành phần *Methamphetamine*, *Diazepam* có tổng khối lượng là 83,1242 gam; 01 bìch nylon viên đỏ bên trong chứa 04 viên nén màu hồng là ma túy có thành phần *Ketamine* có tổng khối lượng là 1,2435 gam; 02 bìch nylon viên đỏ bên trong chứa chất rắn màu nâu là ma túy có thành phần *Methamphetamine*, *Ketamine*, *MDMA* có tổng khối lượng là 21,7834 gam; 01 bìch nylon viên trắng bên trong chứa 04 viên nén màu cam là ma túy có thành phần *MDMA* có tổng khối lượng là 1,7004 gam. Mục đích của bị cáo mua số ma túy này để về sử dụng.

Ngày 08/4/2021, Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh có Công văn số 208/C09B xác định chất ma túy *Methamphetamine*, *Diazepam*, *Ketamine* và *MDMA* không thuộc nhóm phải xác định hàm lượng.

Do các chất ma túy thu giữ của Hận có nhiều thành phần nên cần xác định tổng khối lượng chất ma túy theo Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015. Cụ thể, tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của chất ma túy thu giữ của Hận là 40,5%.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội danh này là có căn cứ, đúng người, đúng tội và không oan sai.

[3] Về kháng cáo của bị cáo:

Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội về hành vi phạm tội của bị cáo cũng như về nhân thân để xử phạt bị cáo với mức án 12 năm tù là đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm này. Hơn nữa, tại cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào khác. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm số 38/2021/HS-ST ngày 17/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm nên bị cáo kháng cáo phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm được quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lư Văn Hận.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2021/HS-ST ngày 17/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào điểm h khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Lư Văn H 12 (mười hai) năm tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 12/3/2021.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[2] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TANDCC+VKSNDCC tại TP. HCM;
- VKSND TVL;
- Sở Tư pháp TVL;
- Phòng hồ sơ CATVL;
- CA+VKS huyện Long Hồ;
- TA+CCTHADS huyện Long Hồ;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo, Người TGT khác (nếu có);
- TAND TVL (TNV+P.KTNVTHA);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Nguyên Khoa